

Số: 4592/TB-ĐHBK-SĐH

Hà Nội, ngày 23 tháng 11 năm 2015

THÔNG BÁO TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ NĂM 2016

Căn cứ “*Quy chế đào tạo trình độ Tiến sĩ*” của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành theo Thông tư số 10/2009/TT-BGDĐT ngày 07/05/2009, Thông tư số 05/2012/TT-BGDĐT ngày 15/02/2012 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế Đào tạo trình độ tiến sĩ;

Căn cứ Thông tư số 35/2012/TT-BGDĐT ngày 12/10/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định đào tạo trình độ tiến sĩ theo Đề án “Đào tạo giảng viên có trình độ tiến sĩ cho các trường đại học, cao đẳng giai đoạn 2010-2020” (sau đây gọi tắt là Đề án 911); và Thông tư liên tịch số 130/2013/TTLT-BTC-BGDĐT ngày 19/9/2013 giữa Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn chế độ tài chính thực hiện Đề án 911;

Căn cứ “*Quy định về tổ chức và quản lý đào tạo sau đại học*” của trường ĐH Bách khoa Hà Nội ban hành theo quyết định số 3341/QĐ-ĐHBK-SĐH ngày 21/08/2014,

Trường Đại học Bách khoa Hà Nội tổ chức *Tuyển nghiên cứu sinh (NCS, đào tạo Tiến sĩ) năm 2016 với 39 chuyên ngành (xem Phụ lục 1).*

Hình thức tuyển sinh: Xét tuyển

I. Hình thức và thời gian đào tạo

- *Hệ tập trung liên tục*: 3 năm đối với thí sinh có bằng ThS, 4 năm đối với thí sinh có bằng đại học.
- *Hệ không tập trung liên tục*: thí sinh có bằng ThS đăng ký thực hiện trong vòng 4 năm đảm bảo tổng thời gian học tập, nghiên cứu tại Trường là 3 năm với 12 tháng đầu tiên tập trung liên tục tại Trường.

II. Chỉ tiêu tuyển sinh

Tổng chỉ tiêu tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ năm 2016 của Trường Đại học Bách khoa Hà Nội là 150 nghiên cứu sinh. Chỉ tiêu cho mỗi ngành/chuyên ngành tuyển sinh được Hội đồng tuyển sinh Sau đại học quyết định dựa trên số lượng hồ sơ đăng ký dự tuyển vào các ngành/chuyên ngành và năng lực đào tạo các ngành/chuyên ngành của nhà trường.

III. Điều kiện dự tuyển: Người dự tuyển NCS phải đáp ứng đầy đủ 4 điều kiện:

1. Văn bằng:

- Bằng Thạc sĩ đúng, phù hợp với ngành/chuyên ngành hoặc
- Bằng tốt nghiệp Đại học hệ chính quy đúng, phù hợp với ngành/chuyên ngành xếp loại “Xuất sắc” hoặc loại “Giỏi”. Đối với bằng tốt nghiệp xếp loại “Giỏi” yêu cầu người dự tuyển là tác giả của ít nhất 01 bài báo đã đăng trong tạp chí/kỷ yếu hội nghị chuyên ngành có phản biện độc lập, được Hội đồng chức danh Giáo sư Nhà nước tính điểm, có trong danh mục Viện chuyên ngành quy định.

Lưu ý: Nếu bằng tốt nghiệp của các cơ sở giáo dục nước ngoài cấp, phải có xác nhận bằng của Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. *Đề cương nghiên cứu (NC)*

3. *Thư giới thiệu:*

a. Của hai nhà khoa học có chức danh khoa học (GS, PGS, TS) cùng ngành/chuyên ngành (CN).

hoặc

b. Của một nhà khoa học có chức danh khoa học (GS, PGS, TS) cùng ngành/chuyên ngành và của thủ trưởng đơn vị công tác của thí sinh.

Lưu ý: Người viết thư giới thiệu phải có ít nhất 6 tháng đã cùng công tác hoặc cùng hoạt động chuyên môn với thí sinh.

4. *Trình độ ngoại ngữ:*

Người dự tuyển phải có một trong các chứng chỉ hoặc văn bằng ngoại ngữ sau đây:

a. Chứng chỉ trình độ ngoại ngữ tương đương cấp độ B1 hoặc bậc 3/6 trở lên theo Khung tham khảo Châu Âu chung về ngoại ngữ, trong thời hạn 2 năm tính đến ngày dự tuyển nghiên cứu sinh, do một trung tâm khảo thí quốc tế có thẩm quyền hoặc một trường đại học trong nước đào tạo ngành ngoại ngữ tương ứng trình độ đại học cấp theo khung năng lực tương đương cấp độ B1;

b. Bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài, mà ngôn ngữ sử dụng trong đào tạo là một trong các thứ tiếng: Anh, Nga, Pháp, Đức, Nhật, Trung Quốc.

c. Bằng tốt nghiệp đại học ngành ngoại ngữ: Anh, Nga, Pháp, Đức, Nhật, Trung Quốc.

Chi tiết xem trong Phụ lục 2.

IV. Hồ sơ dự tuyển:

1. Hồ sơ (theo mẫu) gồm có:

a. Đơn xin dự tuyển.

b. Lý lịch khoa học.

c. Sơ yếu lý lịch có xác nhận của địa phương nơi cư trú (với các đối tượng thuộc diện học tự do) có xác nhận của cơ quan với các đối tượng đang công tác (có giá trị 6 tháng tính đến ngày 04/03/2016).

d. Giấy chứng nhận đủ sức khỏe của Trung tâm y tế trường ĐHBKHN hoặc bệnh viện đa khoa (có giá trị 6 tháng tính đến ngày 04/03/2016).

e. Giấy xác nhận đồng ý hướng dẫn nghiên cứu sinh.

f. Các văn bản:

- Bản sao hợp lệ (có công chứng) bằng tốt nghiệp và bảng điểm của cả hai bậc Đại học và Cao học.

- Xác nhận của cục Khảo thí đối với bằng tốt nghiệp của các cơ sở giáo dục nước ngoài cấp.

- Bản đề cương NC có chữ ký của người hướng dẫn (6 bản).

- 2 thư giới thiệu.

- Bằng, chứng chỉ trình độ ngoại ngữ.

- Công văn của cơ quan cho phép dự tuyển NCS.

g. Bản sao chụp các bài báo khoa học đã công bố (6 bộ).

h. 2 ảnh 3 x 4.

Lưu ý: Nếu thí sinh có bằng ThS theo định hướng ứng dụng thì trong hồ sơ dự tuyển của thí sinh phải có ít nhất một bài báo khoa học đã đăng hoặc được chấp nhận đăng trong tạp chí, kỷ

yếu hội nghị khoa học chuyên ngành có phản biện, có trong danh mục quy định của Viện chuyên ngành; hoặc chủ nhiệm 01 đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở trở lên đã nghiệm thu thành công. Đối với đối tượng có giấy chấp nhận đăng bài báo, trong giấy cần ghi rõ thời điểm đăng bài trước ngày 29/4/2016.

2. Về thời gian:

- Mẫu hồ sơ: trên Website của Viện Đào tạo Sau đại học (<http://sdh.hust.edu.vn>) từ ngày 30/11/2015.
- Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ và lệ phí xử lý hồ sơ: từ ngày 22/02/2016 đến hết ngày 04/03/2016 tại **Viện Đào tạo Sau đại học, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội**.
- Thời gian, địa điểm nộp lệ phí xét tuyển NCS: từ ngày 04/04/2016 đến hết ngày 08/04/2016 tại Phòng Kế hoạch - Tài vụ, Tầng 2 nhà C3-4, ĐH Bách khoa Hà Nội.
- Thời gian xét tuyển NCS: từ ngày 18/04/2016 đến hết ngày 29/04/2016.

V. Tuyển NCS Trường Đại học Bách khoa Hà Nội theo Đề án 911 - phương thức đào tạo trong nước

Thí sinh có thể đăng ký tham gia Đề án 911- phương thức đào tạo trong nước. Chi tiết xem trong Phụ lục 3.

VI. Thông tin liên hệ

Viện Đào tạo Sau đại học, Trường ĐH Bách khoa Hà Nội

Địa chỉ: Nhà C1- Phòng 315

Điện thoại: 04 - 38692115 nội máy 110, 111

Website: <http://sdh.hust.edu.vn>

HIỆU TRƯỞNG 
PGS.TS *Hoàng Minh Sơn*

THÔNG BÁO TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ NĂM 2016

Phụ lục 1. Danh mục tên và mã chuyên ngành đào tạo bậc Tiến sĩ và Đào tạo theo Đề án 911

TT	MÃ SỐ	NGÀNH/CHUYÊN NGÀNH	HƯỚNG CHUYÊN SÂU	CÓ ĐÀO TẠO THEO ĐỀ ÁN 911
1	62460102	Toán giải tích	Toán giải tích	X
2	62460112	Toán ứng dụng	Toán học tính toán Lý thuyết tối ưu	X
3	62460103	Phương trình vi phân và tích phân	Phương trình vi phân và tích phân	X
4	62460106	Lý thuyết xác suất và thống kê toán học	Lý thuyết xác suất và thống kê toán học	X
5	62460110	Cơ sở toán học cho tin học	Cơ sở toán học cho tin học	X
6	62480101	Khoa học máy tính	Khoa học máy tính	X
7	62480104	Hệ thống thông tin	Hệ thống thông tin	X
8	62480103	Kỹ thuật phần mềm	Công nghệ phần mềm	X
9	62520214	Kỹ thuật máy tính	Kỹ thuật máy tính	X
10	62480105	Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu	Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu	X
11	62440103	Vật lý lý thuyết và Vật lý toán	Vật lý lý thuyết và Vật lý toán	X
12	62520401	Vật lý kỹ thuật	Vật lý kỹ thuật	X
13	62440104	Vật lý chất rắn	Vật lý chất rắn	X
14	62520101	Cơ kỹ thuật	Cơ kỹ thuật	X
15	62440107	Cơ học vật rắn	Cơ học vật rắn	X
16	62520103	Kỹ thuật cơ khí	Kỹ thuật máy công cụ Thiết bị và hệ thống điều khiển tự động Công nghệ chế tạo máy Công nghệ cơ khí chính xác và quang học Kỹ thuật hàn	X
17	62440108	Cơ học chất lỏng	Cơ học chất lỏng	X
18	62520116	Kỹ thuật cơ khí động lực	Kỹ thuật động cơ nhiệt Kỹ thuật máy và thiết bị thủy khí Kỹ thuật ô tô máy kéo Kỹ thuật tàu thủy Kỹ thuật hàng không và vũ trụ	X
19	62520309	Kỹ thuật vật liệu	Công nghệ tạo hình vật liệu Công nghệ vật liệu vô cơ	X
20	62440129	Kim loại học	Kim loại học	X
21	62520216	Kỹ thuật điều khiển và tự	Tự động hoá	

		động hóa	Lý thuyết điều khiển và điều khiển tối ưu	X
			Tự động hoá xí nghiệp công nghiệp	
			Đo lường	
			Thiết bị và hệ thống điều khiển tự động	
22	62520202	Kỹ thuật điện	Mạng và Hệ thống điện	X
			Thiết bị điện	
23	62520203	Kỹ thuật điện tử	Kỹ thuật điện tử	X
24	62520208	Kỹ thuật viễn thông	Kỹ thuật viễn thông	X
25	62440123	Vật liệu điện tử	Vật liệu	X
			Công nghệ vật liệu điện tử	
26	62440127	Vật liệu quang học, quang điện tử và quang tử	Công nghệ vật liệu quang học, quang điện tử và quang tử	X
27	62440119	Hoá lý thuyết và hoá lý	Hóa lý thuyết và hóa lý	X
28	62440114	Hoá hữu cơ	Hóa hữu cơ	X
29	62440125	Vật liệu cao phân tử và tổ hợp	Công nghệ vật liệu Cao phân tử và tổ hợp	X
30	62520301	Kỹ thuật hoá học	Hóa dầu và xúc tác hữu cơ	X
			Quá trình thiết bị công nghệ hoá học	
			Công nghệ điện hoá và bảo vệ kim loại	
			Công nghệ hoá học các chất vô cơ	
31	62540104	Công nghệ sau thu hoạch	Công nghệ sau thu hoạch	X
32	62420201	Công nghệ sinh học	Công nghệ sinh học	X
33	62540101	Công nghệ thực phẩm	Công nghệ thực phẩm	X
34	62340414	Quản lý công nghiệp	Quản lý công nghiệp	
35	62310101	Kinh tế học	Kinh tế học	
36	62540205	Công nghệ dệt, may	Công nghệ Dệt May	X
37	62520115	Kỹ thuật nhiệt	Công nghệ và thiết bị nhiệt	X
			Công nghệ và thiết bị lạnh	
38	62520320	Kỹ thuật môi trường	Công nghệ môi trường nước và nước thải	X
			Công nghệ môi trường chất thải rắn	
			Công nghệ môi trường không khí	
39	62140110	Lý luận và phương pháp dạy học	Sư phạm kỹ thuật điện, Sư phạm kỹ thuật điện tử, Sư phạm kỹ thuật công nghệ thông tin, Sư phạm kỹ thuật cơ khí	

Phụ lục 2. Bảng tham chiếu quy đổi một số chứng chỉ ngoại ngữ tương đương cấp độ B1 khung Châu Âu (để xét trình độ ngoại ngữ khi dự tuyển)

Tiếng Anh

Cấp độ (CEFR)	IELTS	TOEFL	TOEIC	Cambridge Exam	BEC	BULATS
B1	4.5	450 PBT 133 CBT 45 iBT	450	Preliminary PET	Business Preliminary	40

(Các điểm số nêu trên là điểm tối thiểu cần đạt được)

Một số tiếng khác

Cấp độ (CEFR)	tiếng Nga	tiếng Pháp	tiếng Đức	tiếng Trung	tiếng Nhật
B1	TRKI 1	DELTA B1 TCF niveau 3	B1 ZD	HSK cấp độ 3	JLPT N4

Phụ lục 3. Quy định đối với người đăng ký tham gia đào tạo Tiến sĩ theo Đề án 911 - phương thức đào tạo trong nước

Thí sinh sau khi trúng tuyển NCS tại Trường Đại học Bách khoa Hà Nội và đáp ứng các điều kiện dưới đây có thể đăng ký tham gia Đề án 911- phương thức đào tạo trong nước.

Đối tượng, điều kiện đăng ký và Thủ tục đăng ký tham gia Đề án 911

1. Không quá 45 tuổi.

2. Giảng viên biên chế, giảng viên hợp đồng làm việc xác định thời hạn hoặc không xác định thời hạn của các đại học, học viện có đào tạo đại học, trường đại học, cao đẳng.

Thủ tục đăng ký bao gồm:

- Đơn xin tham gia đề án 911 có xác nhận của giáo viên hướng dẫn và Viện chuyên ngành/Viện NC/Trung tâm NC. Mẫu trên Website của Viện ĐT SDH.

- Quyết định của cơ quan chủ quản (Trường Đại học, Cao đẳng) cử **Giảng viên** đi làm NCS tại trường ĐHBK Hà Nội (bản photo).

- Quyết định giao đề tài và tập thể hướng dẫn cho NCS (bản photo).

3. Người có nguyện vọng và cam kết trở thành giảng viên tại các đại học, học viện có đào tạo đại học, trường đại học, cao đẳng (sau đây gọi chung là trường) bao gồm:

a. Người mới tốt nghiệp đại học hoặc thạc sĩ (trong vòng 12 tháng tính đến ngày đăng ký xét tuyển);

b. Nghiên cứu viên đang làm việc tại các viện nghiên cứu;

c. Những người có năng lực và chuyên môn giỏi đang làm việc tại các đơn vị ngoài trường;

Đối với các đối tượng trong mục 3 này, để đăng ký tham gia Đề án phải đảm bảo bổ sung các điều kiện sau:

- Đáp ứng về điều kiện văn bằng: Với thí sinh đã có bằng thạc sĩ: có bằng tốt nghiệp đại học chính quy đạt loại khá trở lên.

- Được một trường ký hợp đồng cam kết tuyển dụng làm giảng viên sau khi tốt nghiệp.

- Có công văn cử đi dự tuyển của trường nơi ký hợp đồng cam kết tuyển dụng làm giảng viên sau khi tốt nghiệp (đối với người mới tốt nghiệp đại học hoặc thạc sĩ).

- Có cam kết thực hiện trách nhiệm và nghĩa vụ giữa nghiên cứu sinh, bố/mẹ hoặc người bảo lãnh của người dự tuyển (đối với người mới tốt nghiệp đại học hoặc thạc sĩ) và trường cử thí sinh dự tuyển.

Thủ tục đăng ký bao gồm:

- Bản sao công chứng Hợp đồng cam kết tuyển dụng người dự tuyển làm giảng viên sau khi tốt nghiệp của một trường đại học, cao đẳng hoặc học viện có đào tạo đại học.

- Công văn cử đi dự tuyển của trường nơi ký hợp đồng cam kết tuyển dụng làm giảng viên sau khi tốt nghiệp (đối với người mới tốt nghiệp đại học hoặc thạc sĩ).

- Bản cam kết thực hiện trách nhiệm và nghĩa vụ giữa nghiên cứu sinh, bố/mẹ hoặc người bảo lãnh của người dự tuyển (đối với người mới tốt nghiệp đại học hoặc thạc sĩ) và trường cử thí sinh dự tuyển (theo mẫu trong Hồ sơ).

Quyền lợi và nghĩa vụ của nghiên cứu sinh Đề án 911

NCS tham gia Đề án 911 được hưởng các quyền lợi:

- Được hưởng các ưu đãi từ phía trường cử đi đào tạo tạo theo quy định của Đề án 911.

- Trong thời gian đào tạo, nếu đạt kết quả học tập, nghiên cứu tốt, NCS được Nhà nước hỗ trợ kinh phí để đăng bài khoa học, khảo sát trong nước để phục vụ đề tài nghiên cứu, đi thực tập ngắn hạn ở nước ngoài. Mức hỗ trợ cụ thể theo quy định của Thông tư liên tịch số 130/2013/TTLT-BTC-BGDDT ngày 19/9/2013 giữa Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn chế độ tài chính thực hiện Đề án 911.

Đồng thời, NCS phải thực hiện các nghĩa vụ:

- Sau khi tốt nghiệp phải trở về phục vụ tại trường đã cử đi đào tạo.

- Bồi hoàn chi phí đào tạo nếu không hoàn thành chương trình đào tạo hoặc đã tốt nghiệp nhưng không phục vụ đủ thời gian làm việc tại trường đã cử đi đào tạo theo quy định.
- Thực hiện đúng quy định về Tổ chức và Quản lý đào tạo Sau đại học của Nhà trường và Thông tư số 35/2012/TT-BGDĐT ngày 12/10/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Hình thức và thời gian đào tạo

Nghiên cứu sinh Đề án 911 được khuyến khích theo hình thức đào tạo tập trung liên tục. Trong trường hợp theo học hình thức không tập trung liên tục nếu được trường cử đi học có công văn đề nghị thì NCS phải có ít nhất 1,5 năm học tập trung liên tục tại Trường ĐHBKHN.

Danh mục các ngành/chuyên ngành tuyển NCS theo Đề án 911

Danh mục các ngành/chuyên ngành cho NCS đăng ký tham gia Đề án 911 xem Phụ lục 1.